

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2025

BẢN TỔNG HỢP
Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn chính sách
của dự án Pháp lệnh Khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Quốc phòng đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn đối với hồ sơ chính sách của dự án Pháp lệnh Khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ (KPHQBMVN) sau chiến tranh.

I. LẤY Ý KIẾN HỒ SƠ CHÍNH SÁCH

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân được xin ý kiến

Ngày 18/7/2025, Bộ Quốc phòng có Công văn số 4366/BQP-BCCB về việc lấy ý kiến dự thảo hồ sơ chính sách xây dựng dự án Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh (sau đây gọi tắt là Pháp lệnh). Cơ quan, tổ chức, đơn vị được gửi hồ sơ chính sách lấy ý kiến gồm: các Bộ, ngành TW, cơ quan thuộc Chính phủ, Đoàn đại biểu Quốc hội - Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố, Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội (tổng số 54 cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Dự thảo hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng để lấy ý kiến rộng rãi cơ quan, tổ chức, cá nhân (từ ngày 23/7/2025 đến ngày 27/8/2025).

2. Kết quả cụ thể như sau

Bộ Quốc phòng nhận được văn bản tham gia ý kiến của 38 cơ quan, tổ chức, đơn vị (12 Bộ, ngành TW, cơ quan thuộc Chính phủ; 22 tỉnh, thành phố; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và 04 tổ chức chính trị - xã hội; (không nhận được ý kiến tham gia trên Cổng thông tin điện tử của Bộ quốc phòng).

2.1. Có 25 cơ quan, tổ chức, đơn vị nhất trí hoàn toàn với hồ sơ chính sách, gồm:

- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Thường trực/Ủy ban TW Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam (07 cơ quan, tổ chức).

- UBND Thành phố Hà Nội (Bộ Tư lệnh Thủ đô), UBND tỉnh Phú Thọ, UBND tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh Lai Châu (BCHQS tỉnh), UBND xã Nậm Cót/tỉnh Lào Cai, UBND tỉnh Thái Nguyên (BCHQS tỉnh), UBND tỉnh Lạng Sơn (BCHQS tỉnh), UBND tỉnh Bắc Ninh (BCHQS tỉnh), UBND tỉnh Hưng Yên (BCHQS tỉnh), UBND thành phố Hải Phòng (BCHQS thành phố), UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND tỉnh Nghệ An, UBND Thành phố Đà Nẵng, UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Khánh Hòa, UBND tỉnh Lâm Đồng, UBND tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh An Giang (18 tỉnh, thành).

2.2. Có 13 cơ quan, tổ chức, đơn vị nhất trí hồ sơ chính sách, đồng thời có đề nghị bổ sung, điều chỉnh, gồm:

- Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, TW Hội cựu Chiến binh Việt Nam, TW Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, BCH Hội Nông dân Việt Nam (09 cơ quan, tổ chức).

- UBND tỉnh Hà Tĩnh (BCHQS tỉnh), UBND tỉnh Ninh Bình (BCHQS tỉnh), UBND tỉnh Cao Bằng (BCHQS tỉnh), UBND tỉnh Tuyên Quang (BCHQS tỉnh) (04 tỉnh).

Bộ Quốc phòng tổng hợp giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý, cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1. Đối với dự thảo Tờ trình chính sách dự án Pháp lệnh			
	Ban Chấp hành Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Việc xây dựng Pháp lệnh là hết sức cần thiết. Đây là một bước tiến quan trọng, thể hiện quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong việc về khắc phục hậu quả chiến tranh, bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.	- Tiếp thu, hoàn chỉnh Tờ trình chính sách.
	Bộ Nội vụ	1. Về quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng thực hiện nhiệm vụ KPHQBMVN (Chính sách 3) tại mục V dự thảo tờ trình, đề nghị Bộ Quốc phòng căn cứ quy định của pháp	- Tiếp thu, bổ sung nội dung chính sách của dự án Pháp lệnh và chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình chính sách bảo đảm chế độ, chính sách đối với lực

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		luật để quy định cho phù hợp, bảo đảm tương quan về chế độ tiền lương, phụ cấp và chế độ khác (nếu có) đối với các lực lượng trong quân đội nói riêng và trong lực lượng vũ trang. 2. Các nội dung về chính sách hỗ trợ y tế ban đầu cho nạn nhân bom mìn vật nổ (BMVN), chính sách bảo hiểm, chính sách hỗ trợ sinh kế bền vững đối với nạn nhân BMVN đề nghị Bộ Quốc phòng trao đổi với các cơ quan liên quan để quy định cho phù hợp.	lượng thực hiện hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh phản ánh đúng tính chất công việc, đặc thù nhiệm vụ đồng thời bảo đảm tính thống nhất với các chính sách, chế độ hiện hành của Nhà nước về người khuyết tật, bảo trợ xã hội và phù hợp điều kiện thực tế. - Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng chế độ lương theo ngạch, bậc chuyên môn kỹ thuật đối với lực lượng thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát, rà phá BMVN theo hướng xếp bảng lương cho các chức danh kỹ thuật viên, giám sát viên, quản lý chất lượng, đội trưởng; các chức danh khác xác định hệ số ưu đãi hoặc phụ cấp. - Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung, hoàn chỉnh nội dung chính sách hỗ trợ ban đầu khi xảy ra tai nạn BMVN, nội dung chính sách bảo hiểm, hỗ trợ sinh kế bền vững đối với nạn nhân BMVN.
	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	1.1. Đề nghị sửa đổi “Hiến pháp năm 2013” thành “Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)” cho đúng tên gọi đầy đủ của văn bản quy phạm pháp luật đang thi hành.	- Tiếp thu, bổ sung chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình chính sách: “Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15”.
		1.2. Mục 1 phần 2. Cơ sở thực tiễn Điểm a: - Trang 3, dự thảo đã nêu “kinh tế kém phát triển” ở những vùng bị ô nhiễm BMVN nặng. Đề nghị nêu cụ thể và rõ ràng hơn những thiệt hại kinh tế do BMVN cùng với chất độc hoá học đã gây ra. Ví dụ: Bổ sung các phân tích về chi phí cơ hội bị mất do đất đai không thể canh tác, chi phí y tế dài hạn cho nạn nhân, tác động đến việc thu hút đầu tư (cả trong và ngoài nước) tại các địa phương bị ô nhiễm nặng. - Trang 4 (đoạn 1 từ dưới lên), đề nghị bổ sung câu “<i>tạo ra tâm lý bất an của nhiều người, cản trở họ quay về quê hương lập nghiệp, gây ra các hệ lụy xã hội như di dân, nghèo đói cục bộ</i>” vào sau cụm từ “<i>nảy sinh ra các tệ nạn xã hội</i> (ở cuối đoạn)”.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình chính sách và dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách nội dung đánh giá hậu quả, tác động của ô nhiễm BMVN đối với đời sống người dân và hoạt động kinh tế - xã hội. - Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình như sau: “thực trạng người dân hoang mang, không an tâm khi đang sống trên mảnh đất tiềm ẩn nguy hiểm sẽ làm mất ổn định đời sống, việc làm, học hành, kéo theo có thể làm nảy sinh các tệ nạn xã hội, tạo ra tâm lý bất an của nhiều người, cản trở họ quay về quê hương lập nghiệp, gây ra các hệ lụy xã hội như di dân, nghèo đói cục bộ”.
	UBND tỉnh Tuyên	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung về công	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh chính

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Quang (BCHQS tỉnh)	tác rà phá bom mìn trong quá trình tổ chức thực hiện các đồ án quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn, nhằm bảo đảm tính khả thi và an toàn trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng tại các khu vực ô nhiễm BMVN.	sách dự án Pháp lệnh và quy phạm hóa chính sách trong dự thảo Pháp lệnh và văn bản quy định chi tiết thi hành.
	UBND tỉnh Ninh Bình (BCHQS tỉnh)	Đề nghị nghiên cứu bổ sung, cập nhật thêm một số nội dung vào dự thảo như sau: - Số liệu cụ thể số vụ tai nạn, số người bị ảnh hưởng do BMVN sau chiến tranh tại mỗi địa phương. - Quy định cụ thể nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương trong việc tổ chức, phối hợp thực hiện chính sách. - Bổ sung nội dung lồng ghép giáo dục nhận thức phòng tránh BMVN trong trường học và cộng đồng; chính sách hỗ trợ người dân vùng bị ô nhiễm BMVN (chuyển đổi sinh kế, hỗ trợ xây dựng hạ tầng thiết yếu sau rà phá); chính sách quản lý đất sau rà phá (quy hoạch, sử dụng hiệu quả tránh lãng phí, bảo đảm an toàn và bền vững). - Đối với cơ sở dữ liệu quốc gia về BMVN: quy định rõ nhiệm vụ xây dựng, cập nhật, quản lý và chia sẻ thông tin.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý các nội dung cụ thể trong dự thảo Tờ trình chính sách và dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách. - Tiếp thu, tiếp tục nghiên cứu, lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan để xây dựng cơ chế hỗ trợ người dân vùng bị ô nhiễm BMVN đặc biệt nặng, bắt buộc phải di dời. Pháp lệnh quy định chính sách hỗ trợ, Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan quy định cụ thể nội dung, tổ chức thực hiện trong các văn bản hướng dẫn chi tiết. - Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý các nội dung này trong hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.
	UBND tỉnh Hà Tĩnh	Tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Báo cáo đánh	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	(BCHQS tỉnh)	giá tác động chính sách dự án Pháp lệnh: đề nghị viết rõ một số cụm từ trước khi viết tắt như RPBM, QPPL, QLRR...	trong dự thảo hồ sơ chính sách, trong đó giải thích một số từ ngữ như sau: + Rủi ro bom mìn vật nổ là khả năng xảy ra các sự cố, tai nạn hoặc tác động bất lợi do BMVN còn sót lại sau chiến tranh gây ra, làm ảnh hưởng đến mục tiêu bảo đảm an toàn con người, tài sản, môi trường, an ninh - quốc phòng và phát triển kinh tế - xã hội. + Quản lý rủi ro BMVN là quá trình thực hiện nhận diện, phân tích, đo lường, đánh giá, xử lý và giám sát rủi ro BMVN; đồng thời ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn; điều phối nguồn lực; và kiểm soát việc tuân thủ, nhằm giảm thiểu hậu quả, bảo đảm an toàn cho người dân và hỗ trợ phát triển bền vững.
	UBND tỉnh Cao Bằng (BCHQS tỉnh)	1. Về phạm vi, đối tượng áp dụng của chính sách: - Phạm vi: Cần bổ sung phạm vi điều chỉnh bao gồm cả hợp tác quốc tế trong KPHQBMVN (đối với tổ chức phi chính phủ, nhà tài trợ quốc tế); - Đối tượng áp dụng: Cần làm rõ vai trò của	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình chính sách. Hợp tác quốc tế là một nội dung quan trọng của KPHQBMVN sau chiến tranh nhằm huy động nguồn lực quốc tế cho

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chính quyền địa phương các cấp trong tổ chức thực hiện, nhất là cấp xã - nơi thường xuyên tiếp cận và giám sát địa bàn. 2. Về mục tiêu, nội dung của chính sách - Cần làm rõ, cụ thể hơn các cơ chế hỗ trợ sinh kế, y tế, giáo dục cho các nạn nhân bị tai nạn BMVN và người dân trong khu vực ô nhiễm BMVN trong thời gian tiếp theo. Bổ sung quy định về ưu tiên đầu tư phát triển vùng bị ô nhiễm BMVN nặng, có chính sách đất đai, tín dụng, đào tạo nghề gắn với tái định cư hoặc chuyển đổi sản xuất cho phù hợp với tình hình thực tiễn tại từng địa phương. - Tại gạch đầu dòng của mục tiêu chính sách 1, chỉ nên áp dụng đối với những địa bàn được xác định còn ô nhiễm BMVN. - Tại gạch đầu dòng thứ 3, nội dung của chính sách 3, hoàn thiện quy định chế độ, chính sách đối với nạn nhân BMVN cần xác định nguyên nhân tai nạn vì mục đích gì và có chế độ, chính sách cụ thể, phù hợp. 3. Về dự kiến nguồn nhân lực, điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện chính sách. - Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành chính sách: Cần xây dựng kế hoạch phân bổ nguồn lực rõ ràng, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, ngành và địa phương. Có chính sách	hoạt động này, đồng thời thể hiện vị thế, vai trò, trách nhiệm của Việt Nam đối với vấn đề mang tính toàn cầu. - Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình và hồ sơ chính sách.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đặc thù hỗ trợ kinh phí đối với đồng bào sinh sống ở khu vực biên giới để phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân.	
	Bộ Công an	1. Phần cơ sở chính trị, pháp lý trích dẫn rất nhiều văn bản của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước nhưng chưa làm rõ được mối liên hệ với sự cần thiết xây dựng Pháp lệnh. Trong khi đó, tại phần cơ sở thực tiễn lại phân tích rất chi tiết về các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh. Do vậy, đề nghị rà soát, chỉnh lý lại các nội dung này để bảo đảm phù hợp.	- Tiếp thu, chỉnh lý, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình. Dự thảo Tờ trình chính sách hiện đang kết cấu nội dung sự cần thiết xây dựng chính sách dự án Pháp lệnh gồm 3 vấn đề, về cơ sở chính trị nêu những chủ trương, đường lối của Đảng liên quan trực tiếp, làm cơ sở để thể chế hóa thành chính sách, quy định của pháp luật về khắc phục hậu quả chiến tranh, bảo đảm an sinh xã hội; về cơ sở pháp lý nêu các vấn đề về KPHQBMVN sau chiến tranh mà khi thực hiện sẽ liên quan trực tiếp đến việc hạn chế quyền con người, quyền công dân, vậy cần ban hành luật (hoặc pháp lệnh) để điều chỉnh bảo đảm phù hợp Hiến pháp và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); về cơ sở thực tiễn nêu các hạn chế, vướng mắc, bất cập của quy định pháp luật hiện hành liên quan KPHQBMVN và thực tiễn triển khai hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh, làm cơ sở để xây dựng mới hoặc

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		2. Phần cơ sở thực tiễn, cần tập trung phân tích về những khó khăn, vướng mắc trong công tác KPHQBMVN sau chiến tranh đã được chỉ ra tại Báo cáo số 3407/BC-BQP ngày 14/9/2023 của Bộ Quốc phòng về tổng kết thi hành pháp luật về KPHQBMVN sau chiến tranh giai đoạn 2006 - 2022. Trong đó cần lưu ý một số vấn đề còn tồn tại như: nguồn lực dành cho KPHQBMVN còn thấp; hoạt động hợp tác quốc tế, đặc biệt là vận động các quốc gia trên thế giới tài trợ, hỗ trợ KPHQBMVN chưa đồng đều; công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức phòng tránh tai nạn bom mìn, công tác phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương có lúc có nơi còn chưa hiệu quả, nhất là công tác quản lý các tổ chức phi chính phủ, tổ chức nước ngoài hoạt động trên lĩnh vực KPHQBMVN; công tác phòng, chống lộ lọt bí mật nhà nước trong quá trình xây dựng bản đồ số về các khu vực ô nhiễm bom mìn chưa được quan tâm đúng mức...	sửa đổi, bổ sung VBQPPL bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi. Việc kết cấu như vậy bảo đảm phù hợp, khoa học. - Tiếp thu, rà soát bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình chính sách.
	Hội liên hiệp Phụ nữ	Hồ sơ chính sách của dự án Pháp lệnh bao	

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Việt Nam (Đoàn chủ tịch)	gồm 03 chính sách: (1) Tăng cường hiệu quả quản lý, hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh; (2) Bảo vệ người dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN; (3) Nguồn lực, chính sách bảo đảm thực hiện KPHQBMVN sau chiến tranh và hỗ trợ nạn nhân BMVN. Tuy nhiên với 3 chính sách này và các giải pháp được lựa chọn thì chưa bao quát và tích hợp được các vấn đề cấp bách đặt ra được nêu trong báo cáo tổng kết cũng như tờ trình nêu. Chính sách cho các nạn nhân đã phát hiện bị thương, tử vong bởi tai nạn do cho người dân khi cơ quan quản lý nhà nước tổ chức hoạt động khảo sát, rà phá bom mìn tại khu vực ô nhiễm BMVN; quy trình giải phóng đất ô nhiễm BMVN và các giải pháp khắc phục. Theo Tờ trình, còn khoảng 5,54 triệu héc-ta đất bị ô nhiễm BMVN gây ô nhiễm nghiêm trọng đối với môi trường, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe, tính mạng của người dân, tác động đến nhiều mặt đời sống kinh tế xã hội. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đề nghị Ban soạn thảo tiếp tục nghiên cứu bổ sung số liệu hộ dân và số người dân đang sinh sống, làm	- Tiếp thu, rà soát và bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình và hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		việc trong vùng 5,54 triệu héc-ta đất bị ô nhiễm BMVN, trong đó cần có số liệu tách biệt giới vì tác động của ô nhiễm BMVN đối với phụ nữ và nam giới sẽ khác nhau do chức năng sinh sản của phụ nữ; qua đó phân tích mức độ ảnh hưởng để đánh giá tác động chính sách.	
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét: (1) làm rõ nội hàm của “ô nhiễm BMVN”, “mức độ ô nhiễm BMVN”, “phân cấp mức độ ô nhiễm BMVN”; (2) bổ sung thông tin về khu vực ô nhiễm/ô nhiễm môi trường đất quốc phòng cùng tác động, ảnh hưởng của ô nhiễm BMVN; việc xử lý, cải tạo, phục hồi; (3) bổ sung và làm rõ kết quả đạt được và tồn tại khi thực thi pháp luật về KPHQBMVN sau chiến tranh như: tính đồng bộ, phù hợp thực tiễn, đặc biệt việc bảo đảm an toàn cho người dân và lực lượng trực tiếp tham gia hoạt động rà phá BMVN trong thời gian qua. Thống nhất với “Giải pháp 3: Xây dựng, ban hành Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh” như đã nêu tại dự thảo Tờ trình nhằm bảo đảm an toàn cho người dân, góp phần thực hiện mục tiêu an sinh xã hội và thống nhất các quy định pháp luật về KPHQBMVN sau chiến tranh theo hướng đồng bộ, khả thi và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.	- Tiếp thu, rà soát và bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo hồ sơ chính sách. Báo cáo số 3407/BC-BQP ngày 14/9/2023 của Bộ Quốc phòng về tổng kết thi hành pháp luật KPHQBMVN sau chiến tranh đã nêu cụ thể kết quả đạt được và tồn tại khi thực thi pháp luật về KPHQBMVN sau chiến tranh. Trong Pháp lệnh sẽ giải thích từ ngữ và quy định cụ thể nội dung về “ô nhiễm BMVN”, “mức độ ô nhiễm BMVN”, “phân cấp mức độ ô nhiễm BMVN”.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Tư pháp	1. Về sự cần thiết ban hành và phạm vi điều chỉnh Ngày 26/3/2024, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 1966/VPCP-NC thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về việc “giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan lập đề nghị xây dựng dự án Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL trình Chính phủ xem xét, quyết định”. Ngày 01/8/2025, Chính phủ đã có Tờ trình số 667/TTr-CP đề xuất về Chương trình lập pháp năm 2026 gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Theo đó, dự kiến tại các Phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong năm 2026, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về KPHQBMVN sau chiến tranh. Tại dự thảo Tờ trình nêu các căn cứ để xây dựng dự án Pháp lệnh (i) cơ sở chính trị là: Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao chất lượng công tác đối ngoại, củng cố quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế, xã hội; Chỉ thị số 203-CT/TW ngày 28/8/2023 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo, ứng phó và khắc phục hậu quả chiến tranh, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm giảm đến mức thấp nhất	

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, góp phần quan trọng vào ổn định đời sống, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh” (trang 01); Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật “tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật” (trang 02), ...; (ii) cơ sở pháp lý là: “khoản 2 Điều 14 Hiến pháp năm 2013 quy định “Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng”. (iii) cơ sở thực tiễn: BMVN cùng với chất độc hóa học hủy hoại, gây ô nhiễm nghiêm trọng đối với môi trường, thường xuyên tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe con người, tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Hiện cả nước có trên 7 triệu người khuyết tật, trong đó có hàng vạn người là nạn nhân BMVN và bị phơi nhiễm chất độc hóa học da cam/dioxine (trang 03, 06 dự thảo Tờ trình). Từ các căn cứ nêu trên, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:	

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>Thứ nhất</i>, về hình thức văn bản: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ căn cứ đề xuất hình thức văn bản là Pháp lệnh mà không phải là Luật. <i>Thứ hai</i>, về phạm vi điều chỉnh: Như chúng ta đều biết, chiến tranh đã đi qua, nhưng hậu quả chiến tranh vẫn còn rất lớn “hiện cả nước có trên 7 triệu người khuyết tật, trong đó có hàng vạn người là nạn nhân BMVN và bị phơi nhiễm chất độc hóa học da cam/dioxine”. Để giải quyết tốt những vấn đề nêu trên đòi hỏi phải có những chính sách xã hội cụ thể và lâu dài. Do đó, nếu chỉ xác định phạm vi điều chỉnh là KPHQBMVN là chưa đầy đủ, chưa hoàn toàn phù hợp về cơ sở chính trị và cơ sở thực tiễn như đã nêu trên tại dự thảo Tờ trình. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu kỹ lưỡng tên gọi và phạm vi điều chỉnh của văn bản, báo cáo cấp có thẩm quyền để xây dựng văn bản nhằm “triển khai đồng bộ các giải pháp” để khắc phục hậu quả sau chiến tranh.	- Việc đề xuất xây dựng Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh dựa trên các căn cứ chủ yếu sau: 1. Việc lựa chọn xây dựng Pháp lệnh Khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh thay vì ban hành Luật Khắc phục hậu quả chiến tranh xuất phát từ cả cơ sở pháp lý lẫn thực tiễn. Theo Luật Ban hành VBQPPL 2025, những vấn đề cấp bách, chuyên ngành, phạm vi hẹp hoặc chưa đủ điều kiện thành luật sẽ được điều chỉnh bằng Pháp lệnh. Hoạt động KPHQBMVN là lĩnh vực có phạm vi hẹp, mang tính kỹ thuật chuyên sâu, đòi hỏi hành lang pháp lý kịp thời để xử lý tình huống bức thiết hiện nay. Trong khi đó, các vấn đề về nạn nhân phơi nhiễm dioxin và nhiều vấn đề khác thuộc phạm vi “khắc phục hậu quả chiến tranh” là rất rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau, gắn với nhiều chính sách đã được điều chỉnh bởi nhiều VBQPPL hiện hành. Do đó, ban hành Pháp lệnh riêng về bom mìn, vật nổ vừa bảo đảm tính khả thi, kịp thời, vừa là bước đi phù hợp để từng bước hoàn thiện thể chế, làm cơ sở cho

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			việc nghiên cứu, xây dựng luật trong tương lai khi có điều kiện. 2. Quá trình thực hiện, Bộ Quốc phòng đã đề xuất Thủ tướng Chính phủ giao chủ trì tổng kết thi hành pháp luật về KPHQBMVN sau chiến tranh. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, giao nhiệm vụ lập đề nghị xây dựng Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh (tại văn bản số 1966/VPCP-NC ngày 26/3/2024 của Văn phòng Chính phủ); Chính phủ đã có Tờ trình số 667/TTr-CP ngày 01/08/2025 đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua Pháp lệnh tại các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong năm 2026.
2. Đối với Báo cáo đánh giá tác động của chính sách			
	Ban Thường trực/TW Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Đề nghị tại Phụ lục I (Bảng tiến độ, kết quả khảo sát, rà phá BMVN giai đoạn 2010 - 2025) kèm theo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, nếu có thể, nên cập nhật, tổng hợp theo địa giới hành chính của 34 tỉnh, thành phố trực thuộc TW cho phù hợp với Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh.	- Tiếp thu, chỉnh lý, bổ sung kết quả, tiến độ rà phá BMVN của các địa phương trên cả nước theo đơn vị hành chính tỉnh, thành sau khi thực hiện sắp xếp (từ ngày 01/7/2025)

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	1.3. Mục V. Nội dung của các chính sách 1.3.1. Chính sách 1: Tăng cường hiệu quả quản lý, hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh - Đề nghị làm rõ khái niệm “Quản lý rủi ro BMVN”. - Điểm a “Mục tiêu của chính sách” (đoạn 2), đề nghị bổ sung vai trò của cấp xã. Vì đây là cấp gần dân nhất, đầu mối tiếp nhận thông tin và xử lý ban đầu khi người dân phát hiện BMVN. - Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách dự án Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh đã đề cập đến “ứng dụng khoa học công nghệ (trang 10, 13)” và “chuyển đổi số quốc gia (trang 15, 21)”. Do đó, đề nghị bổ sung nội dung về xây dựng “Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và bản đồ số về ô nhiễm BMVN”: Hệ thống này cần được cập nhật theo thời gian thực, công khai, minh bạch (ở mức độ cho phép), giúp các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân dễ dàng truy cập, khai thác cũng như làm nổi bật vai trò trong việc ứng dụng công nghệ như một giải pháp.	- Tiếp thu, bổ sung giải thích từ ngữ và đánh giá nội dung giải pháp “quản lý rủi ro BMVN” trong chính sách dự án Pháp lệnh. - Tiếp thu, bổ sung mục tiêu, nội dung giải pháp của chính sách vai trò, nhiệm vụ của các cấp chính quyền địa phương phù hợp về phân cấp, thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương. - Tiếp thu, bổ sung nội dung “Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và bản đồ số về ô nhiễm BMVN” vào mục tiêu, nội dung của chính sách và quy phạm chính sách của Pháp lệnh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		1.3.2. Chính sách 2: Bảo vệ người dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN Giải pháp 3, về việc “đưa nội dung giáo dục (dấu cộng thứ 3 trang 13)”, đề nghị bổ sung đối tượng là học sinh, nông dân, đồng bào dân tộc thiểu số và đưa vào chương trình giáo dục địa phương tại các tỉnh có nguy cơ cao.	- Tiếp thu, bổ sung các đối tượng giáo dục phòng tránh tai nạn BMVN vào mục tiêu, nội dung chính sách và quy phạm hóa chính sách. Các đối tượng cụ thể sẽ được quy định trong các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành Pháp lệnh.
		1.3.3. Chính sách 3: Nguồn lực, chính sách bảo đảm thực hiện KPHQBMVN sau chiến tranh và hỗ trợ nạn nhân BMVN Giải pháp 3 của chính sách này “Quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng thực hiện nhiệm vụ KPHQBMVN sau chiến tranh, ...” (nội dung 4 trang 16): Ngoài chính sách hỗ trợ y tế ban đầu, hỗ trợ sinh kế bền vững trong dự thảo đã nêu, cần có thêm những chính sách hỗ trợ khác không chỉ dừng ở y tế ban đầu mà phải bao gồm cả phục hồi chức năng dài hạn, hỗ trợ tâm lý, đào tạo nghề phù hợp với tình trạng sức khỏe mới và chính sách hỗ trợ cho cả gia đình nạn nhân (vì họ mất đi lao động chính).	- Tiếp thu, chỉnh lý nội dung này vào mục tiêu, nội dung của chính sách và quy phạm chính sách của Pháp lệnh. Pháp lệnh chỉ quy định các nội dung hỗ trợ ban đầu cho nạn nhân BMVN trước khi được công nhận là người khuyết tật. Sau khi được công nhận, nạn nhân sẽ được hưởng chế độ, chính sách phục hồi chức năng dài hạn, hỗ trợ tâm lý, đào tạo nghề phù hợp với tình trạng sức khỏe mới và chính sách hỗ trợ cho cả gia đình nạn nhân theo quy định của pháp luật hiện hành.
	UBND tỉnh Ninh Bình (BCHQS tỉnh)	Đề nghị làm rõ thêm các tác động tích cực của Pháp lệnh đối với kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong các dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND tỉnh Hà Tĩnh (BCHQS tỉnh)	Tại điểm 2, mục II (chính sách 2) đề xuất gộp nội dung 2 phần đánh giá tác động tích cực vào thành 1 phần; gộp 2 phần đánh giá tác động tiêu cực vào thành 1 phần vì trùng lặp.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong các dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách.
	Bộ Công an	1. Việc đánh giá tác động và lựa chọn các giải pháp cần bám sát tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong đó, đặc biệt lưu ý nội dung “không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật”, hạn chế ban hành các quy định cản trở sự phát triển kinh tế của đất nước, địa phương, hoạt động bình thường của người dân, doanh nghiệp. Qua rà soát, một số nội dung đánh giá tác động trong dự thảo Báo cáo còn đang có sự mâu thuẫn, có thể gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Ví dụ: Giải pháp lựa chọn tại Chính sách 1 có tác động tiêu cực về thủ tục hành chính là “có thể làm tăng độ phức tạp và thời gian xử lý các thủ tục hành chính” và “có thể dẫn đến xung đột hoặc chồng chéo giữa các cấp quản lý”. 2. Tại cả 03 chính sách do Bộ Quốc phòng đề xuất đều dự kiến 03 giải pháp gồm: (i) Giữ nguyên quy định pháp luật hiện hành trong	- Tiếp thu, rà soát và bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách. - Tiếp thu, rà soát và bổ sung, chỉnh lý

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		KPHQBMVN sau chiến tranh (Nghị định số 18/2019/NĐ-CP và các văn bản có liên quan); (ii) Sửa đổi, bổ sung quy định của Nghị định số 18/2019/NĐ-CP và (iii) Xây dựng, ban hành Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh. Tuy nhiên, nội dung đánh giá tác động của các giải pháp chưa làm rõ được sự cần thiết và tính ưu việt của giải pháp xây dựng, ban hành Pháp lệnh so với giải pháp sửa đổi, bổ sung Nghị định số 18/2019/NĐ-CP. Theo đó, đề nghị rà soát, chỉ rõ các nội dung cần bổ sung nhưng không thể quy định tại Nghị định của Chính phủ mà phải đưa vào Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; rà soát những quy định tại văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn Nghị định số 18/2019/NĐ-CP đang cản trở việc thực hiện công tác KPHQBMVN sau chiến tranh.	trực tiếp trong dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.
	Bộ Tài chính	1. Thống nhất với nội dung hồ sơ chính sách của dự án Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh do Bộ Quốc phòng soạn thảo kèm theo Công văn số 4366/BQP-BCCB ngày 18/7/2025. 2. Căn cứ theo quy định của khoản 2 Điều 31 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đánh giá tác động về nguồn lực tài chính thực hiện các	- Tiếp thu, rà soát và bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình và Báo

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhiệm vụ của Pháp lệnh và tác động tăng chi ngân sách nhà nước để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. 3. Về nguồn lực thực hiện chính sách của dự án Pháp lệnh bao gồm nguồn tài trợ, viện trợ của Chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài: Bộ Tài chính thống nhất việc huy động các nguồn tài trợ, viện trợ nước ngoài cho Việt Nam. Trường hợp có quy định trong dự thảo Pháp lệnh liên quan đến nội dung này, đề nghị nghiên cứu, đối chiếu với quy định tại Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài và Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 8/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam.	cáo đánh giá tác động chính sách.
	Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (Đoàn chủ tịch)	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đánh giá tác động về giới và thể hiện nội dung này trong dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách. Theo đó, các giải pháp được lựa chọn trong từng nội dung chính sách đều là những tác động tích cực, thúc đẩy bình đẳng	- Tiếp thu, rà soát và bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình chính sách và dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		giới, không gây bất bình đẳng giới. Tuy nhiên trong báo cáo đánh giá tác động thiếu các số liệu tách biệt giới - là cơ sở để đánh giá tác động giới; nhiều nội dung trong các giải pháp liên quan đến việc sử dụng nguồn lực về tài chính nhưng tại dự thảo Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động chưa ước tính số tiền dự kiến cho từng nhóm hoạt động, chưa làm rõ tác động của các chính sách đối với ngân sách nhà nước. Do đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đề nghị cơ quan soạn thảo: - Nghiên cứu bổ sung các số liệu tách biệt giới cho mỗi chính sách để đánh giá việc lồng ghép giới trong dự thảo chính sách và dự thảo Pháp lệnh. - Bổ sung dự kiến chi phí tài chính phát sinh khi thực hiện các chính sách cụ thể.	
	Bộ Tư pháp	2.1. Chính sách 1: Tăng cường hiệu quả quản lý hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh - Về lựa chọn chính sách: Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Ban hành VBQPPL thì “Chính sách là tập hợp các giải pháp cụ thể của Nhà nước để giải quyết một hoặc một số vấn đề của thực tiễn nhằm đạt được mục tiêu nhất định, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc tên gọi của chính sách 1 “tăng cường hiệu	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp dự thảo hồ sơ chính sách, điều chỉnh tên gọi và nội dung chính sách 1 như sau: + Về tên gọi: “Hoàn thiện quy định về quản lý, hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh”;

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quả quản lý hoạt động...” vì còn chung chung. Để “tăng cường hiệu quả quản lý” thì cần kết hợp nhiều giải pháp cả về pháp lý và thực tiễn như: đôn đốc, nâng cao nhận thức, trang bị máy móc hiện đại, cải tiến cách thức triển khai thực tế... Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nội dung cụ thể của chính sách cụ thể để đánh giá tác động nhằm giải quyết một hoặc một số vấn đề của thực tiễn. - Về giải pháp lựa chọn: dự thảo Báo cáo đánh giá tác động đưa ra 03 giải pháp để lựa chọn gồm: giải pháp 1 giữ nguyên quy định pháp luật hiện hành; giải pháp 2 sửa đổi, bổ sung quy định của Nghị định số 18/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về quản lý và thực hiện hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh...; giải pháp 3 là ban hành Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật hiện hành, giải quyết triệt để các vướng mắc, bất cập của thực tiễn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều phối hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh từ TW đến địa phương. Qua rà soát dự thảo Báo cáo đánh giá tác động cho thấy không có sự khác biệt giữa giải pháp 3 và giải pháp 2 trong thực hiện mục tiêu “đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy định của	+ Về nội dung: bổ sung, làm rõ nội dung phân loại cấp độ ô nhiễm và các biện pháp ứng phó phù hợp.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		pháp luật hiện hành, giải quyết triệt để vướng mắc, bất cập của thực tiễn” như đã nêu ở trên. Do đó, việc đề xuất lựa chọn giải pháp 3 tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động còn mang tính chủ quan, chưa thực sự thuyết phục. Bên cạnh đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Ban hành VBQPPL “Việc đánh giá tác động của chính sách thực hiện theo phương pháp kết hợp định lượng và định tính; ưu tiên sử dụng phương pháp định lượng”, do đó, việc xác định tính cần thiết chính sách và các giải pháp chung chung như “hoàn thiện quy định về nguyên tắc quản lý, hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh”, “quy định cơ chế phối hợp quản lý nhà nước từ TW đến địa phương đối với khu vực ô nhiễm BMVN” (trang 12 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động) dẫn đến không thể tiến hành đánh giá định lượng đối với các giải pháp này. - Việc phân cấp mức độ ô nhiễm BMVN đưa ra các tiêu chí để xác định khu vực an toàn và không an toàn là nội dung mới, giúp cơ quan nhà nước lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động KPHQBMVN. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì	

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>soạn thảo cân nhắc nghiên cứu thiết kế nội dung này thành chính sách riêng để đánh giá tác động.</i> 2.2. Chính sách 2: Bảo vệ người dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN Tương tự như phân phân tích tại mục 2.1 Công văn này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc tên gọi của chính sách cũng như giải pháp lựa chọn (Giải pháp 1: Giữ nguyên quy định của pháp luật hiện hành; giải pháp 2: Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định số 18/2019/NĐ-CP theo hướng tăng cường phối hợp hoàn thiện giáo dục phòng tránh tai nạn BMVN, quản lý thông tin, bảo vệ người dân trước các nguy cơ, tác động do BMVN gây ra; bổ sung quy định quản lý rủi ro BMVN và giải phóng đất ô nhiễm BMVN sau chiến tranh; giải pháp 3: xây dựng, ban hành Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh, quy định các nội dung nâng cao nhận thức về hiểm họa BMVN cho nhân dân, bảo vệ người dân và cộng đồng không còn tác động do BMVN gây ra, ...) còn chung chung, chưa cụ thể và chưa bảo đảm tính chính xác vì việc xây dựng, ban hành Pháp lệnh KPHQBMVN không đồng nghĩa với việc “bảo vệ người dân và cộng đồng không còn tác động do BMVN gây ra”.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp dự thảo hồ sơ chính sách, điều chỉnh tên gọi và nội dung chính sách 2 như sau: + Về tên gọi: “Hoàn thiện quy định bảo vệ người dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN”; + Về nội dung: bổ sung nội dung mới, hoàn thiện các nội dung, giải pháp thực hiện chính sách trên cơ sở kế thừa các quy định của Nghị định số 18/2019/NĐ-CP và văn bản QPPL liên quan về bảo vệ người dân trước tác động do BMVN gây ra.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Bên cạnh đó, tại mục 2.1 trang 10 dự thảo Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách của Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh (sau đây gọi là dự thảo Bản thuyết minh) có nêu “các biện pháp bảo vệ nhân dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN” không phải là biện pháp mới bổ sung so với quy định hiện hành, trong đó các biện pháp về “Điều tra, khảo sát, đánh giá rủi ro, tác động của ô nhiễm và rà phá BMVN sau chiến tranh” và “Nghiên cứu khoa học, công nghệ tiên tiến hiện đại nâng cao hiệu quả KPHQBMVN sau chiến tranh” không phải là biện pháp bảo vệ nhân dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, lựa chọn chính sách để đánh giá tác động theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL. 2.3. Chính sách 3: Nguồn lực, chính sách bảo đảm thực hiện KPHQBMVN sau chiến tranh và hỗ trợ nạn nhân BMVN Tại mục 2.1 trang 10 dự thảo Bản thuyết minh có nêu các biện pháp bảo vệ nhân dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN gồm “Nghiên cứu khoa học, công nghệ tiên tiến hiện đại nâng cao hiệu quả KPHQBMVN sau chiến tranh”. Tuy nhiên, tại mục 3.2 trang 18 dự thảo Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách 3	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý các nội dung giải pháp của chính sách 3 trong dự thảo.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định về “nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ trong KPHQBMVN” (Điều 22), “nội dung nghiên cứu, đầu tư, phát triển nguồn lực khoa học, công nghệ trong KPHQBMVN” (Điều 28) là trùng với nội dung tại chính sách 2. Bên cạnh đó, tại trang 24 dự thảo Bản thuyết minh có đề cập tới nội dung chi phí của chính sách 3 là “hoàn thiện cơ sở hạ tầng, điều kiện để có thể tổ chức điều tra, khảo sát, rà phá BMVN còn sót lại sau chiến tranh”... nhưng đây là nội dung thuộc hoạt động KPHQBMVN của chính sách 1, do đó, thuyết minh chưa có quy định về nội dung này. Bộ Tư pháp nhận thấy, đây là nội dung lớn của dự thảo Pháp lệnh, cần nghiên cứu kỹ lưỡng để có quy định cụ thể, thuận tiện cho việc triển khai áp dụng trên thực tế. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung làm rõ nội dung này.	- Điều chỉnh, xác định nội dung hợp tác quốc tế, huy động nguồn lực toàn xã hội cho KPHQBMVN sau chiến tranh là một chính sách, cụ thể như sau: + Về tên gọi: “Hợp tác quốc tế và xã hội hóa hoạt động KPHQBMVN”; + Về nội dung: bổ sung các nội dung hợp tác cụ thể trong lĩnh vực KPHQBMVN nhằm xác định hợp tác quốc tế và xã hội hóa là những biện pháp nhằm bảo đảm mở rộng, ổn định, lâu dài về nguồn lực cho hoạt động KPHQBMVN; mở rộng phạm vi hoạt động KPHQBMVN trong khuôn khổ gìn giữ hòa bình của Liên Hợp quốc và các hoạt động hợp tác quốc tế khác.
3. Đối với dự thảo Báo cáo rà soát đường lối, chủ trương của Đảng, văn bản QPPL, điều ước quốc tế liên quan chính sách			
	Bộ Nội vụ	3. Đề nghị bỏ đề xuất “sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 14 và điểm g khoản 1 Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020” tại điểm c mục 2 phần II Báo cáo Chính phủ về việc rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến chính	- Tiếp thu, chỉnh lý trực tiếp trong hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh. Khảo sát, rà phá BMVN là hoạt động cơ bản, quan trọng nhất của KPHQBMVN sau chiến tranh, người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ này phải chịu áp lực lớn, căng thẳng do đối mặt

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		sách dự thảo dự án Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh, vì lý do sau đây: Pháp lệnh Ưu đãi người có công quy định chung về đối tượng, phạm vi, điều kiện, tiêu chuẩn, các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng. Điểm g khoản 1 Điều 14, điểm g khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định điều kiện công nhận liệt sĩ, thương binh khi thuộc trường hợp “Trực tiếp làm nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu, diễn tập hoặc làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh có tính chất nguy hiểm”. Điểm b khoản 3 Điều 14 và điểm b khoản 3 Điều 34 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định “Làm nhiệm vụ quốc phòng an ninh có tính chất nguy hiểm khi: chữa cháy; chống khủng bố, bạo loạn; giải thoát con tin; cứu hộ, cứu nạn, ứng cứu thảm họa thiên tai; thực hiện nhiệm vụ của kiểm ngư, cảnh sát biển; tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; rà phá, xử lý, tiêu hủy bom mìn, vật liệu nổ; nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, thử nghiệm, bảo quản, vận chuyển thuốc phóng, thuốc nổ, vũ khí, đạn dược; xây dựng công trình ngầm quốc phòng, an ninh”. Do đó, việc đưa 01 nhiệm vụ cụ thể “làm nhiệm vụ khảo sát, rà phá BMVN sau chiến tranh” vào Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng là không phù	với sự nguy hiểm, nguy cơ mất an toàn đối với tính mạng, sức khỏe. Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định về làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh có tính chất nguy hiểm, trong đó có nhiệm vụ “rà phá, xử lý, tiêu hủy bom mìn, vật liệu nổ”; nội hàm của nhiệm vụ nêu trên cơ bản đầy đủ, có thể hiểu và áp dụng trên thực tế “rà phá” bao gồm hoạt động điều tra, khảo sát ô nhiễm BMVN sau chiến tranh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hợp. Trường hợp Bộ Quốc phòng đề xuất sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ khảo sát, rà phá BMVN vào các nhiệm vụ quốc phòng an ninh có tính chất nguy hiểm, đề nghị Bộ Quốc phòng có văn bản gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp trong quá trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 131/2021/NĐ-CP nêu trên.	
	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	Điểm b phần 2 mục II. Kết quả rà soát (trang 6), Điều 34 (dự kiến quy định); - Khoản 3, nội dung " <i>xem xét hưởng chế độ thương binh hoặc chính sách như thương binh; nêu hy sinh, được xem xét công nhận là liệt sĩ ...</i> ". Đề nghị sửa cụm từ " <i>xem xét</i> " thành " <i>công nhận</i> " để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. - Đề nghị bổ sung quy định về cơ chế hỗ trợ y tế, kinh tế khẩn cấp, ngay lập tức sau khi xảy ra tai nạn, không phụ thuộc vào việc đã được công nhận là thương binh hay chưa, để đảm bảo kịp thời cứu chữa và ổn định cuộc sống.	- Tiếp thu, chỉnh lý, bổ sung trực tiếp vào dự thảo Báo cáo kết quả rà soát và hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh: Thay thế từ " <i>xem xét</i> " bằng từ " <i>công nhận</i> ". - Tiếp thu, bổ sung vào mục tiêu, nội dung của chính sách và quy phạm chính sách của Pháp lệnh.
	Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (Đoàn chủ tịch)	Dự thảo báo cáo đã rà soát và chỉ ra 36 văn bản liên quan đến hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh (Hiến pháp, 02 bộ luật, 20 luật, 01 pháp lệnh, 04 nghị định, 01 quyết định, 07 thông tư) và chỉ đề cập đến một nội dung chính sách có quy định khác so với quy định hiện	- Tiếp thu, rà soát, hoàn chỉnh dự thảo hồ sơ chính sách bảo đảm thống nhất, phù hợp với các quy định hiện hành của luật, pháp lệnh có liên quan.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hành của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát và có phương án xử lý để tránh trùng lặp, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật. Lý do: Có một số nội dung dự kiến được thể hiện tại dự thảo Pháp lệnh nhưng đã được văn bản quy phạm pháp luật khác quy định, chẳng hạn việc dự kiến bổ sung một số hành vi bị nghiêm cấm ở Chính sách 1 có nội dung “nghiêm cấm tự ý tìm kiếm, đào bới, di chuyển, tiêu hủy BMVN và sản phẩm BMVN khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền” (khoản 3 Điều 8) đã được quy định trong Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.	
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Tại Mục “2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách của dự án Pháp lệnh”: bổ sung Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Tại “Bảng rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước	- Tiếp thu, rà soát, bổ sung và hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình chính sách và Bảng rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quốc tế có liên quan”, rà soát, bổ sung so sánh phân tích dự thảo Quy chế với quy định bảo vệ môi trường đất đã quy định tại: Mục 3. Bảo vệ môi trường đất (tại Điều 15 - Điều 19) của Luật Bảo vệ môi trường và Mục 3. Bảo vệ môi trường đất (từ Điều 11 - Điều 18) của Nghị định 08/2022/NĐ-CP, trong đó có quy định về (1) phân loại khu vực ô nhiễm môi trường đất; quản lý, xử lý, cải tạo phục hồi môi trường đất; trách nhiệm của Bộ Quốc phòng, các Bộ ngành và UBND tỉnh trong bảo vệ môi trường đất, đất quốc phòng, đất an ninh và Thông tư số 02/2022/TT (tại Điều 6, Điều 7) có quy định về nguyên tắc và tiêu chí xác định, phân loại khu vực ô nhiễm môi trường đất; đánh giá sơ bộ và chi tiết khu vực ô nhiễm môi trường đất.	
4. Đối với dự thảo Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách			
	Bộ Nội vụ	Đề nghị cân nhắc quy định “người tham gia hoạt động KPHQBMVN theo quyết định huy động của người có thẩm quyền (sau đây viết tắt là người tham gia hoạt động KPHQBMVN) thì được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội” tại điểm c khoản 1 Điều 29 dự thảo Pháp lệnh, vì lý do sau đây: Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 đã quy định cụ thể đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự	- Tiếp thu, bổ sung, nội dung chính sách của dự án Pháp lệnh và chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo hồ sơ chính sách bảo đảm chế độ, chính sách đối với lực lượng thực hiện hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh phản ánh đúng tính chất công việc, đặc thù nhiệm vụ đồng thời bảo đảm tính thống nhất với các chính sách, chế độ hiện

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nguyên. Trường hợp người tham gia hoạt động KPHQBMVN có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội thì được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc quy định về “người tham gia hoạt động KPHQBMVN theo quyết định huy động của người có thẩm quyền thì được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội” để tránh hiểu lầm người tham gia hoạt động KPHQBMVN không có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội vẫn được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội. Ngoài ra, cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc nghiên cứu chính sách hỗ trợ người tham gia hoạt động KPHQBMVN khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện để đảm bảo an sinh xã hội đối với nhóm đối tượng này.	hành của Nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo trợ và an sinh xã hội đồng thời bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế.
	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	1. Chính sách 1: Tăng cường hiệu quả quản lý, hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh - Điều 8: + Đề nghị làm rõ khái niệm “sản phẩm từ BMVN” tại khoản 2 để tránh hiểu lầm (ví dụ, phế liệu từ “BMVN” sau khi đã được xử lý an toàn có phải là “sản phẩm” bị cấm không?).	- Tiếp thu, bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ chính sách, trong đó làm rõ khái niệm “sản phẩm từ BMVN”. Nếu các sản phẩm được hình thành từ BMVN hoặc sau khi xử lý BMVN mà trong sản phẩm đó còn thuốc nổ, hoặc còn khả năng cháy, nổ thì vẫn thuộc

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Đề nghị bổ sung quy định cấm đối với hành vi “tuyên truyền, phát tán thông tin sai sự thật gây hoang mang dư luận về tình hình BMVN; hướng dẫn, phổ biến trái phép các hoạt động chế tạo, tháo gỡ, mua bán, sử dụng BMVN trên không gian mạng hoặc các phương tiện khác” để phù hợp với bối cảnh an ninh phi truyền thống.	đối tượng bị cấm theo Điều 8 do tính chất độc hại, nguy hiểm đối với con người, môi trường. - Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp nội dung này trong Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách của Pháp lệnh.
		2. Chính sách 2: Bảo vệ người dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN - Đề nghị quy định cụ thể các biện pháp “Hỗ trợ nạn nhân BMVN sau chiến tranh” (khoản 4 Điều 15), ví dụ: y tế, tài chính, việc làm, ... để đảm bảo nạn nhân được giúp đỡ kịp thời và đầy đủ. - Khoản 4 Điều 21, đề nghị bổ sung cụm từ “theo quy định của pháp luật” vào sau cụm từ “công khai, minh bạch”. - Điều 18 quy định về “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giáo dục phòng tránh tai nạn BMVN”, đề nghị bổ sung trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.	- Tiếp thu, bổ sung vào mục tiêu, nội dung của chính sách và quy phạm chính sách của Pháp lệnh. - Tiếp thu, bổ sung trực tiếp trong dự thảo Bản thuyết minh quy phạm chính sách. - Tiếp thu, bổ sung trực tiếp trong dự thảo Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật liên quan.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		3. Chính sách 3: Nguồn lực, chính sách bảo đảm thực hiện KPHQBMVN và hỗ trợ nạn nhân BMVN Điều 34 quy định về “Chế độ, chính sách đối với cá nhân trực tiếp thực hiện hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh”: Tại Dự thảo Báo cáo về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách dự án Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh, nội dung chính sách (2) của dự án Pháp lệnh (trang 6) hướng đến đối tượng là nạn nhân BMVN (bao gồm cả người dân) và nhấn mạnh vào việc hỗ trợ ngay lập tức về y tế và kinh tế, cũng như các chế độ dài hạn cho người khuyết tật. Trong khi đó, dự kiến quy định chưa thể hiện rõ ràng sự phù hợp với chính sách này vì chỉ tập trung vào các chế độ cho người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ KPHQBMVN, và chỉ đề cập đến việc họ được xem xét hưởng chế độ thương binh hoặc chính sách như thương binh khi bị thương. Do đó, đề nghị bổ sung chế độ, chính sách đối với nạn nhân BMVN để đồng bộ với các chính sách được đưa ra tại Điều 34. - Đề nghị sắp xếp lại các điều khoản theo đúng thứ tự. - Đề nghị bổ sung quy định về cơ chế hỗ trợ y	- Tiếp thu, bổ sung nội dung quy định về chế độ, chính sách đối với nạn nhân BMVN để đồng bộ, thống nhất với các chính sách của Pháp lệnh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tế, kinh tế khẩn cấp, ngay lập tức sau khi xảy ra tai nạn, không phụ thuộc vào việc đã được công nhận là thương binh hay chưa, để đảm bảo kịp thời cứu chữa và ổn định cuộc sống.	
	UBND tỉnh Hà Tĩnh (BCHQS tỉnh)	- Tại khoản 3 và khoản 5 Điều 5, đề nghị đưa nội dung này vào phần quy định trách nhiệm thực hiện hoặc điều khoản thi hành vì nội dung này thiên về định hướng tổ chức, triển khai thực hiện. - Tại khoản 6 Điều 26, đề nghị thay Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội thành các bộ, ngành liên quan (vì bộ này ngừng hoạt động từ 01/03/2025). - Tại Điều 24 và Điều 25, đề nghị bổ sung nội dung quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế để có cơ sở dẫn chiếu cho khoản 3 Điều 31 chính xác, thống nhất và dễ áp dụng trong thực tiễn.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách. - Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách của Pháp lệnh. - Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách.
	Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (Đoàn chủ tịch)	Trong bản thuyết minh, cơ quan chủ trì soạn thảo đã dự kiến xây dựng 30 điều để quy phạm hóa các nội dung chính sách, trong đó có 10 điều sẽ do Chính phủ quy định chi tiết. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu khả năng quy định cụ thể hơn đối với một số điều đã rõ về chính sách, tiêu chí, có tính ổn định, nhằm bảo đảm tính khả thi và hiệu lực thi hành ngay sau	- Tiếp thu, rà soát và bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		khi Pháp lệnh được ban hành, hạn chế việc phải chờ văn bản hướng dẫn của Chính phủ, ví dụ như quy định về phân cấp mức độ ô nhiễm BMVN, tiêu chí xác định khu vực an toàn hay hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách của nhà nước về hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh. Điều 18 quy định về tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giáo dục phòng tránh tai nạn do BMVN còn sót lại sau chiến tranh, đề nghị cơ quan soạn thảo quan tâm hơn đến việc tổ chức hoạt động tuyên truyền cho đối tượng yếu thế, khó có điều kiện tiếp cận thông tin như người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, phụ nữ cao tuổi... nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng tránh và khả năng tự bảo vệ, giảm thiểu rủi ro tai nạn do bom mìn gây ra. Đồng thời, đề nghị gắn việc giáo dục phòng tránh tai nạn BMVN với các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức quần chúng tại địa phương để phát huy mạng lưới truyền thông cơ sở, tăng tính lan tỏa và hiệu quả thực thi. Khoản 1 Điều 35 quy định về chính sách đối với nạn nhân BMVN và dân cư khu vực ô nhiễm BMVN như sau: “Nạn nhân BMVN được hỗ trợ ban đầu về tài chính, y tế; được nhà nước hỗ trợ để học văn hóa, học nghề, hỗ trợ tái	

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hòa nhập cộng đồng và phát triển kinh tế”, đề nghị bổ sung thành: “Nạn nhân BMVN được hỗ trợ ban đầu về tài chính, y tế; được nhà nước hỗ trợ để học văn hóa, học nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng và khởi nghiệp phát triển kinh tế”.	
	BCHTW Hội Nông dân Việt Nam	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung: - Tại Điều 5: + Điểm 2: “Nhà nước thống nhất quản lý, ...” đổi thành “Nhà nước quản lý tập trung, thống nhất, ...”, vì xét về lĩnh vực KPHQBMVN sau chiến tranh là hoạt động mang tính chất quân sự trong thời bình, liên quan chặt chẽ đến công tác đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân. Do vậy, công tác quản lý đòi hỏi phải tập trung, thống nhất bởi Nhà nước. + Điểm 5: “... và sự ủng hộ của tổ chức...” thêm từ “các” tổ chức, để thấy được công tác KPHQBMVN sau chiến tranh cần sự ủng hộ về nguồn lực của tất cả các tổ chức chính trị - xã hội, kinh tế, ... trong và ngoài nước mới có thể đạt được hiệu quả cao. - Khoản 2 Điều 8: “Tàng trữ, buôn bán, sử dụng BMVN, ...” thay từ “buôn bán” thành “mua bán, môi giới mua bán” vì từ “mua bán” có nội hàm rộng hơn từ “buôn bán”. - Mục b điểm 3 Điều 9: “Xác định nội dung	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Bản thuyết minh dự kiến quy phạm chính sách.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		KPHQBMVN cần lồng ghép vào quy hoạch, ...” thay thế cụm từ “cần lồng ghép vào quy hoạch” thành “phải gắn với quy hoạch” để xác định nội dung KPHQBMVN luôn gắn với quy hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như cả nước. - Điều 18: + Cần thêm nội dung: “Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật phòng tránh tai nạn BMVN vào chương trình bậc học phổ thông” vì đây là công tác quan trọng cần phổ biến tới toàn dân, trong đó có thế hệ học sinh hiện nay. + Điểm 3: Cần cụ thể hơn về vai trò, trách nhiệm của từng cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác này, đặc biệt là ở những vùng có nguy cơ cao, có đông bào dân tộc thiểu số, trẻ em, đối tượng yếu thế.	
	Bộ Tư pháp	Dự án Pháp lệnh đang ở giai đoạn đánh giá tác động chính sách nên Bộ Tư pháp không có ý kiến đối với từng điều khoản cụ thể đã được nêu tại dự thảo Bản thuyết minh mà chỉ nêu ý kiến về một số nội dung lớn như sau: - Về nguồn lực thực hiện: Qua rà soát dự thảo Bản thuyết minh cho thấy hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh rất đa dạng gồm: chính quyền các cấp phân tích xác định mức độ ô nhiễm, đánh giá rủi ro và cung cấp thông tin	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh. Để quản lý, thực hiện hiệu quả hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh (sử dụng các nguồn lực hợp lý, trong đó, việc đầu tư khảo sát, rà phá, làm sạch đất ô nhiễm nhất cần phải ưu tiên cho dự án cần thiết), hạn chế, tiến tới loại bỏ nguy cơ, tác động, ảnh hưởng

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cần thiết cho tổ chức, cá nhân; khoanh vùng bảo vệ, thực hiện các biện pháp phòng giải phóng đất đai; di dời người dân và tài sản ra khỏi khu vực ô nhiễm; hỗ trợ tái định cư, phát triển sản xuất; theo dõi, đánh giá kết quả sử dụng đất; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục phòng tránh tai nạn BMVN, ... Tuy nhiên, theo Phụ lục III về “nguồn lực, tiến độ rà phá bom mìn vật nổ” thì chỉ tính riêng kinh phí cho “Phương án tổ chức điều tra, khảo sát, rà phá làm sạch BMVN trong 40 năm” thì mỗi năm tiêu tốn 5.000 tỷ đồng. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính đánh giá kỹ lưỡng nội dung này, đồng thời dự kiến nguồn lực triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp tại dự thảo Pháp lệnh nhằm đảm bảo tính khả thi của văn bản. - Về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ dự thảo Bản thuyết minh về các nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân như “các tổ chức, cá nhân sử dụng đất phải tiến hành việc khảo sát, rà phá, quản lý rủi ro BMVN trước khi xây dựng công trình, đầu tư sản xuất, kinh doanh trên khu vực đã được xác định ô nhiễm BMVN” (điểm c khoản 2 Điều 12); “các chủ thể thực hiện chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội có sử	của ô nhiễm BMVN, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp chính như: Cơ quan quản lý tiến hành điều tra, khảo sát, xác định mức độ ô nhiễm BMVN trên toàn quốc và từng khu vực, cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân, thực hiện các biện pháp khảo sát, rà phá BMVN, giải phóng đất đai ô nhiễm, giáo dục phòng tránh tai nạn BMVN, hỗ trợ nạn nhân BMVN. Nếu không thực hiện đồng bộ, hiệu quả các biện pháp trên thì về lý thuyết, phải tập trung cho phương án tổ chức điều tra khảo sát, rà phá làm sạch BMVN trong khoảng thời gian 40 năm, sẽ cần kinh phí rất lớn. - Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Báo cáo thuyết minh và hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng về phân cấp, phân quyền, phân rõ trách nhiệm trong quản lý của cơ quan Nhà nước, hạn chế thấp nhất rào cản tiếp cận thị trường, quy định thủ tục hành chính và phát sinh chi phí, tạo điều kiện thuận lợi, ổn định cho người dân,

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		dụng đất phải thực hiện đánh giá tình trạng ô nhiễm BMVN tại khu vực liên quan” (khoản 1 Điều 21), ...; “các tổ chức, cá nhân sử dụng đất tại các khu vực sau khi được làm sạch BMVN có trách nhiệm theo dõi, thống kê và báo cáo kết quả sử dụng đất đai sau KPHQBMVN cho cơ quan quản lý nhà nước về đất đai và các cơ quan liên quan” (khoản 3 Điều 21), ...) nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo không trùng lặp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong việc tổ chức điều tra, khảo sát, rà phá làm sạch BMVN, đánh giá tình trạng ô nhiễm BMVN, theo dõi, thống kê, cung cấp thông tin về ô nhiễm BMVN. Theo tinh thần tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp”, tuy nhiên, với các quy định nêu trên sẽ gây khó khăn cho cá nhân, doanh nghiệp vì làm tăng chi phí; “khó” tuân thủ quy định do không có chuyên môn trong việc rà soát, khảo sát, đánh giá tình trạng ô nhiễm BMVN, ... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc nội dung này; - Về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân	doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nước ngoài, tổ chức quốc tế trong thực hiện các hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh tại Việt Nam: Điều 31 dự thảo Bản thuyết minh quy định tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế “được hưởng các chế độ ưu đãi của Nhà nước trong hoạt động KPHQBMVN theo quy định của pháp luật”; “được cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu cần thiết về hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh”, ... Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh cụ thể, làm rõ quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Báo cáo thuyết minh và hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh về quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân nước ngoài bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên tinh thần bình đẳng, ghi nhận đồng thời khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia KPHQBMVN sau chiến tranh ở Việt Nam phù hợp quy định của pháp luật và các điều ước quốc tế liên quan.

II. THAM VẤN CHÍNH SÁCH

1. Ngày 20/8/2025, Bộ Quốc phòng tổ chức hội nghị tham vấn chính sách dự án Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh.

Thành phần tham dự hội nghị tham vấn:

- Đại biểu Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội; các Bộ, ngành: Công an, Ngoại giao, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ; Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam (20 đại biểu);

- Đại biểu cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng (các Cục: Pháp chế, Đối ngoại, Khoa học quân sự/Bộ Quốc phòng - Văn phòng 701; Cục Quân lực/Bộ Tổng Tham mưu; các Cục: Tuyên huấn, Bảo vệ an ninh Quân đội, Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị), Binh chủng Công binh, VNMAC và các chuyên gia trong nước (24 đại biểu).

2. Tại hội nghị, có 13 đại biểu phát biểu trực tiếp trao đổi, thảo luận về chính sách dự án Pháp lệnh (đại biểu của 01 cơ

quan gửi văn bản tham gia ý kiến).

Bộ Quốc phòng tổng hợp, tiếp thu các ý kiến tham vấn, cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Đại biểu Thường trực Hội đồng Dân tộc của Quốc hội	- Nhất trí sự cần thiết xây dựng chính sách dự án Pháp lệnh. - Nhất trí với các chính sách đã xây dựng, đánh giá tác động và các nội dung hồ sơ chính sách đã nghiên cứu, chuẩn bị. - Đề nghị trong Tờ trình chính sách, bổ sung tại nội dung “Năm là” vấn đề vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, khu vực khó khăn + Nội dung 3 của chính sách 1: Cần nghiên cứu, quan tâm đối tượng yếu thế, người dân tộc thiểu số, miền núi, khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn. + Nội dung 3 của chính sách 2: Bảo vệ người dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN, cần gắn chính sách với người dân tộc thiểu số, miền núi, khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý cụ thể trong dự thảo Tờ trình chính sách và hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.
	Đại biểu Thường trực Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội	- Đối với Tờ trình chính sách: + Nhất trí với sự cần thiết xây dựng dự án Pháp lệnh để điều chỉnh, giải quyết hậu quả BMVN sau chiến tranh. Cần xem xét, bổ sung vật liệu nổ vào tên gọi và phạm vi điều chỉnh của Pháp lệnh bảo đảm cụ thể và toàn diện.	- Tiếp thu, bổ sung “vật liệu nổ” trong tên gọi Pháp lệnh và thống nhất là “vật nổ” thành Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh) và phạm vi điều chỉnh của chính sách dự án Pháp lệnh bảo đảm cụ thể và thống nhất.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Về cơ sở pháp lý, căn cứ quy định của Hiến pháp và Luật Ban hành VBQPPL để khẳng định sự cần thiết xây dựng dự án Pháp lệnh. + Về cơ sở thực tiễn, cần nghiên cứu, xây dựng cơ chế, quy định đầy đủ để xử lý BMVN được phát hiện trên thực tế bảo đảm an toàn. - Cơ bản nhất trí 3 chính sách đã nêu, cần nghiên cứu tên gọi từng chính sách phù hợp hơn. + Đối với chính sách 2, cần nêu cụ thể quyền lợi của người dân và cơ quan, tổ chức bị ảnh hưởng bởi ô nhiễm BMVN + Đề nghị nghiên cứu có thể xây dựng chính sách về hợp tác quốc tế KPHQBMVN sau chiến tranh để có thể dự liệu áp dụng trong tương lai.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp trong dự thảo Tờ trình chính sách và dự thảo hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh. - Điều chỉnh, xác định nội dung hợp tác quốc tế, huy động nguồn lực toàn xã hội cho KPHQBMVN sau chiến tranh là một chính sách, cụ thể như sau: + Về tên gọi: “Hợp tác quốc tế và xã hội hóa hoạt động KPHQBMVN”; + Về nội dung: Bổ sung các nội dung hợp tác cụ thể trong lĩnh vực KPHQBMVN nhằm xác định hợp tác quốc tế và xã hội hóa là những biện pháp nhằm bảo đảm mở rộng, ổn định, lâu dài về nguồn lực cho hoạt động KPHQBMVN; mở rộng phạm vi hoạt động KPHQBMVN trong khuôn khổ gìn giữ hòa bình của Liên Hợp quốc và

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Đề nghị nghiên cứu, quy định cụ thể hơn chính sách đối với nạn nhân BMVN - Có thể nghiên cứu, nếu cần thiết, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, cho áp dụng thủ tục rút gọn trong xây dựng Pháp lệnh.	các hoạt động hợp tác quốc tế khác.
	Đại biểu Bộ Tư pháp	- Cơ bản thống nhất sự cần thiết xây dựng Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh (Bộ Tư pháp đã có văn bản số 4887/BTP-PLHSHC ngày 08/8/2025 đóng góp ý kiến cụ thể gửi cơ quan chủ trì xây dựng hồ sơ chính sách). - Về phạm vi điều chỉnh: Bộ Tư pháp đề nghị xem xét xác định phạm vi điều chỉnh của văn bản với sự liên quan của hậu quả BMVN và hậu quả ô nhiễm chất độc hóa học sau chiến tranh; nạn nhân BMVN và nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam/dioxine. - Về hình thức văn bản: Đề nghị nghiên cứu đề xuất xây dựng luật, điều chỉnh lĩnh vực khắc phục hậu quả sau chiến tranh (bao hàm các nội dung liên quan hậu quả sau chiến tranh như BMVN, chất độc hóa học da cam/dioxin).	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp hồ sơ chính sách. BMVN đang gây ô nhiễm trên 34 tỉnh thành (trước 01/7/2025 là 63/63 tỉnh thành phố trực thuộc TW); mức độ ô nhiễm BMVN chưa được xác định đầy đủ, cụ thể trên toàn quốc và từng địa phương, mối nguy cơ luôn thường trực tác động, ảnh hưởng đối với đời sống người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay cơ bản các khu vực ô nhiễm chất độc hóa học/dioxin đã được khoanh vùng, kiểm soát; Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hành động khắc phục hậu quả chất độc hóa học, khi có đủ nguồn lực sẽ loại bỏ được cơ bản ô nhiễm đồng thời từng bước giải quyết tác động, hậu quả đối với con người. Bên cạnh đó, nhà nước đã có chế độ, chính sách cụ thể đối với nạn nhân chất độc da cam/dioxine. Với phạm vi, tính

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chất của ô nhiễm BMVN còn lại sau chiến tranh, cần phương thức quản lý, nguồn lực, kỹ thuật mang tính đặc thù để thực hiện loại bỏ nguy cơ, tác động do BMVN gây ra. Vì vậy, xây dựng chính sách, pháp luật riêng điều chỉnh hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh là phù hợp và rất cần thiết.
	Đại biểu Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam	Nhất trí về sự cần thiết xây dựng dự án Pháp lệnh. Trong KPHQBMVN sau chiến tranh, các hoạt động rà phá, giáo dục phòng tránh, hỗ trợ nạn nhân là rất quan trọng, cần thiết. Các tổ chức phi chính phủ nước ngoài rất quan tâm và có khả năng về nguồn lực hỗ trợ, nhất là hỗ trợ sinh kế bền vững cho các đối tượng nạn nhân BMVN.	- Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung, chỉnh lý trực tiếp dự thảo hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.
	Đại biểu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Nhất trí chủ trương xây dựng chính sách dự án Pháp lệnh. Hiện nay hoạt động tín dụng ngân hàng có chủ trương ưu đãi nhà nước cho vay chính sách xã hội (đối với người nghèo, người khuyết tật, người yếu thế...), tạo điều kiện sinh kế cho nạn nhân BMVN, tổ chức bị ảnh hưởng bởi ô nhiễm BMVN.	- Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung, chỉnh lý trực tiếp dự thảo hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.
	Đại biểu Bộ Công	- Nhất trí với hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Thương	Việc rà phá bom mìn làm sạch đất sẽ thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài cho phát triển kinh tế - xã hội. - Đề nghị trong Pháp lệnh cần quy định cụ thể về chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu BMVN cho cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương 2 cấp, tạo điều kiện thuận lợi sản xuất, phát triển kinh tế.	dự thảo hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.
	Đại biểu Bộ Tài chính	Thống nhất với nội dung hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh đã chuẩn bị.	- Tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.
	Đại biểu Bộ Nội vụ	- Nhất trí sự cần thiết xây dựng dự án Pháp lệnh và các chính sách đã nêu. Hồ sơ chính sách đã chuẩn bị rất đầy đủ, thuyết phục, nhất là cơ sở chính trị về chủ trương, đường lối của Đảng và bảo đảm an sinh xã hội. - Đề nghị nghiên cứu các chính sách liên quan và thực tế để xây dựng chính sách về người có công, bảo hiểm xã hội, hỗ trợ các đối tượng cho phù hợp như các chính sách về hỗ trợ sinh kế, an sinh xã hội do tai nạn BMVN (hỗ trợ vay vốn, tạo việc làm, ...). Về chính sách ưu đãi người có công cần nghiên cứu đề xuất sửa đổi cho phù hợp. - Lực lượng tham gia KPHQBMVN sau chiến tranh rất rộng, đề nghị tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật liên quan	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp, hoàn chỉnh hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		bảo đảm quyền lợi và sự đăi ngộ đối với lực lượng tham gia nhiệm vụ mang tính đặc thù. - Đề nghị nghiên cứu thiết kế, quy định nội dung Điều 36 về trách nhiệm quản lý Nhà nước bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ, phân cấp hiện nay.	
	Đại biểu Bộ Ngoại giao	Đền này, Việt Nam chưa tham gia các Công ước quốc tế liên quan BMVN. Việc xây dựng Pháp lệnh là phù hợp, cần thiết, tạo điều kiện nghiên cứu, đề xuất sự tham gia của Việt Nam đối với các Công ước quốc tế đó đồng thời tạo điều kiện cho vận động tài trợ quốc tế cho KPHQBMVN sau chiến tranh.	- Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung, hoàn chỉnh chính sách dự án Pháp lệnh.
	Đại biểu Thanh tra Chính phủ	Thời gian qua tai nạn BMVN xảy ra chủ yếu do nhận thức, hành vi chủ quan của người dân và trách nhiệm quản lý của cơ quan có thẩm quyền. Vì vậy cần có sự phối hợp Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật các cấp để tuyên truyền, giáo dục. - Thanh tra Chính phủ chỉ tiến hành thanh tra, kiểm tra đối với lĩnh vực, ngành không có tổ chức thanh tra, nên cần nghiên cứu quy định cụ thể nội dung để thực hiện được luôn về thanh tra Bộ Quốc phòng đối với lĩnh vực KPHQBMVN sau chiến tranh.	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.
	Đại biểu Bộ Công an	Đề nghị nghiên cứu trong Tờ trình về cơ sở	- Tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp,

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		pháp lý phải nêu các VBQPPL đã ban hành chưa đáp ứng yêu cầu quản lý để xác định cần có văn bản hiệu lực cao hơn. - Cần nêu thêm các vấn đề quốc tế tham gia hoạt động này là cần thiết cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài. - Cần xây dựng bản đồ số về ô nhiễm BMVN làm cơ sở để quản lý, cung cấp, minh bạch thông tin dữ liệu BMVN. - Quy định các chính sách cần cụ thể hơn: + Giải pháp 3 còn nêu các tác động tiêu cực, vậy là gây khó khăn cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, chưa phù hợp Nghị quyết 66-NQ/TW của Bộ Chính trị. + Cần làm rõ việc ban hành Pháp lệnh là ưu việt nhất so với việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 18/2019/NĐ-CP và các văn bản liên quan khác.	hoàn chỉnh hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.
	Nội dung ý kiến của các chuyên gia	1. Chuyên gia Phan Đức Tuấn: Thống nhất với sự cần thiết xây dựng Pháp lệnh và tên gọi có từ BMVN Hợp tác quốc tế được xác định là một nội dung quan trọng trong Pháp lệnh Tiếp thu quan điểm trong xây dựng cơ chế, chính sách, không gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp Cần nghiên cứu chính sách ưu đãi cho người dân, chế độ chính sách, BHXH cho các lực	- Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung, chỉnh lý trực tiếp dự thảo hồ sơ chính sách Pháp lệnh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		lượng tham gia KPHQBMVN. Cần nghiên cứu, tập trung xây dựng quy định về quản lý cơ sở dữ liệu KPHQBMVN.	
		2. Chuyên gia Nguyễn Thị Kim Thoa: Cần nghiên cứu có thể đề xuất xây dựng luật, nếu vậy cần báo cáo giải trình Bộ tư pháp, Ủy ban Pháp luật - Tư pháp của Quốc hội cho phù hợp. Trong chính sách, cần thiết quy định các trường hợp khi di dời người, tài sản, bồi thường tái định cư như thế nào Cần nghiên cứu về kinh phí, quy trình, trách nhiệm tổ chức điều tra, khảo sát, rà phá BMVN phù hợp thực tế xây dựng các dự án sử dụng đất phát triển kinh tế - xã hội của người dân, tổ chức.	- Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung, chỉnh lý trực tiếp dự thảo hồ sơ chính sách Pháp lệnh.
		3. Chuyên gia Lê Văn Minh: Kinh nghiệm các nước trên thế giới sau các cuộc chiến tranh, xung đột đều xây dựng Luật, pháp lệnh, nghị định về hành động mìn vì hoạt động này liên quan trực tiếp đến quyền con người. Trong KPHQBMVN cần nghiên cứu áp dụng phương thức quản lý rủi ro BMVN để chuyển từ chủ động rà phá BMVN sang phản ứng xử lý khi phát hiện BMVN.	- Tiếp thu, nghiên cứu bổ sung, chỉnh lý trực tiếp dự thảo hồ sơ chính sách Pháp lệnh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Đại biểu Văn phòng Chính phủ (gửi ý kiến bằng văn bản)	1. Về sự cần thiết xây dựng chính sách a) Đánh giá chung Bộ Quốc phòng đề xuất 03 chính sách: (i) Tăng cường hiệu quả quản lý hoạt động KPHQBMVN sau chiến tranh; (ii) Bảo vệ người dân trước nguy cơ, tác động của ô nhiễm BMVN; (iii) Nguồn lực, chính sách bảo đảm thực hiện KPHQBMVN sau chiến tranh và hỗ trợ nạn nhân BMVN; cùng với đó là 17 nội dung cụ thể triển khai 03 chính sách nêu trên. Cơ bản thống nhất sự cần thiết xây dựng các chính sách trong đó xác định giải pháp trung tâm của các chính sách nêu trên là việc xây dựng và ban hành Pháp lệnh KPHQBMVN sau chiến tranh. Về tên gọi chính sách 3, trên cơ sở một số vướng mắc trong thực tiễn về xây dựng, phân bổ nguồn lực bảo đảm thực hiện KPHQBMVN sau chiến tranh và hỗ trợ nạn nhân BMVN, Văn phòng Chính phủ kiến nghị đổi tên chính sách 3 thành: “Tăng cường hiệu quả xây dựng, sử dụng và phân bổ nguồn lực bảo đảm thực hiện KPHQBMVN sau chiến tranh và hỗ trợ nạn nhân BMVN”. b) Về quá trình nghiên cứu, xây dựng chính sách và nội dung của chính sách Văn phòng Chính phủ kiến nghị cần đánh giá	- Tiếp thu, nghiên cứu, bổ sung, chỉnh lý trực tiếp dự thảo hồ sơ chính sách dự án Pháp lệnh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		sát thực trạng hơn nữa để chính sách thực sự giải quyết triệt để những hạn chế, bất cập trong thực tiễn, điều chỉnh toàn diện những quan hệ xã hội đang tồn tại, không tạo khoảng trống pháp lý. Cụ thể: Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật về KPHQBMVN cần được rà soát lại, xác định chính xác thực trạng, nguyên nhân của thực trạng. Nguyên nhân phải được xác định cụ thể gồm nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan. Trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu gồm các nhóm: (1) Nguyên nhân về thể chế, chính sách, pháp luật; (2) Nguyên nhân về năng lực tổ chức thi hành pháp luật; (3) Nguyên nhân về nguồn lực xây dựng và thi hành pháp luật; (4) Nguyên nhân về nhận thức của người dân, những người tham gia vào công tác KPHQBMVN, ... Báo cáo số 3407/BC-BQP xác định 05 nhóm vấn đề khó khăn, vướng mắc với 13 khó khăn, vướng mắc cụ thể. Tuy nhiên trong 13 vấn đề này có tới 10 nội dung là nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc. Ví dụ: Việc thiếu các quy định về quản lý rủi ro, trách nhiệm quản lý rủi ro, nguồn lực quản lý rủi ro; việc chưa có quy trình giải phóng đất ô nhiễm, chưa có quy định	- Tiếp thu, nghiên cứu, bổ sung, chỉnh lý nội dung đánh giá thực trạng, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách và dự thảo Tờ trình chính sách dự án Pháp lệnh.

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		về tiêu chuẩn, trình độ đối với lực lượng tham gia KPHQBMVN, ... nên được xem xét là nguyên nhân dẫn đến thực trạng. Nhiệm vụ của chính sách là giải quyết triệt để những nguyên nhân này để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra và đặt ra yêu cầu phải xây dựng pháp lệnh. Về nội dung của các chính sách - Theo thống kê, nghiên cứu văn bản hiện nay mới giải quyết được cơ bản 7/13 nội dung được đề cập. Cần nghiên cứu, bổ sung thêm các nội dung giải quyết một số vấn đề tồn tại, hạn chế được chỉ ra gồm: (i) Quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan liên quan trong việc phối hợp với BQP thực hiện công tác KPHQBMVN sau chiến tranh, bảo đảm thống nhất; (ii) Quy định về quy trình giải phóng đất ô nhiễm BMVN; (iii) Quy định về phân loại và theo dõi nạn nhân của BMVN; (iv) Quy định về trách nhiệm của việc xây dựng các nguồn lực phục vụ công tác KPHQBMVN sau chiến tranh; (v) Quy định về công tác rà phá BMVN ở khu vực biên giới; (vi) Quy định về quy trình xây dựng trên khu vực ô nhiễm BMVN. 2. Về chính sách và các nội dung chính sách có trong dự thảo	- Sau quá trình nghiên cứu, rà soát hệ thống văn bản QPPL, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế, thực tiễn thực hiện hoạt động KPHQBMVN trên phạm vi toàn quốc, tổ nghiên cứu đánh giá, xây dựng nội dung Pháp lệnh tập trung giải quyết các vấn đề sau: Phân cấp, phân quyền, nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương 2 cấp; phân cấp mức độ ô nhiễm BMVN tại địa phương gắn với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh; biện pháp quản lý nhà nước đối với khu vực phân cấp mức độ ô nhiễm.

[illegible]

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đối với các biện pháp này cũng như các biện pháp hạn chế quyền con người, quyền công dân tại các điều luật trong dự thảo Pháp lệnh, đề nghị Bộ Quốc phòng đánh giá kỹ lưỡng, bảo đảm quy định chi tiết (rõ người, rõ thẩm quyền, rõ biện pháp, rõ thời hạn áp dụng, ... theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị. c) Về trách nhiệm trong việc xây dựng, sử dụng, phân bổ nguồn lực Thống nhất với việc trao cho Nhà nước trách nhiệm thống nhất trong công tác xây dựng, sử dụng, phân bổ các nguồn lực phục vụ công tác KPHQBMVN. Tuy nhiên, trong nội dung của chính sách cần có các biện pháp khắc phục triệt để tình trạng cục bộ trong phân bổ, điều phối nguồn lực; đồng thời tăng cường vai trò của địa phương trong việc quản lý, điều phối vận động, tài trợ, hợp tác quốc tế như báo cáo tổng kết thực tiễn chỉ ra. Về nguồn lực con người, nội dung của chính sách cần tiếp tục cụ thể hóa các tiêu chuẩn đối với đối tượng tham gia vào hoạt động KPHQBMVN ngoài LLVT để bảo đảm phù hợp với tính chất đặc thù, nguy hiểm của công tác. Xem xét tách thành 01 nội dung độc lập của chính sách 3.	- Tiếp thu, tiếp tục nghiên cứu, bổ sung đánh giá cụ thể hơn tác động của chính sách đối với các đối tượng. Phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng các biện pháp có tính khả thi giải quyết các vấn đề vướng mắc. - Tiếp thu và đề xuất Bộ Nội vụ xác định các bảng lương đối với các chức danh chuyên môn kỹ thuật trong lĩnh

CHÍNH SÁCH/ NHÓM VẤN ĐỀ/ ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ ĐƯỢC THAM VẤN	NỘI DUNG THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ví dụ: Kỹ thuật viên xử lý bom đạn (người thực hiện kiểm tra, thu gom, tháo kíp nổ, phân tách thuốc nổ, ...), thợ lặn công binh (người làm việc dưới nước sử dụng các tín hiệu để dò tìm, đào bới, trục vớt bom đạn, ...), thợ máy dò (điều khiển các loại máy dò tìm BMVN, ...), người lái xe, lái xuồng, cano, ... đều phải có tiêu chuẩn, bằng cấp được quy định rõ ràng. Trong quân đội rất rõ, vậy với lực lượng dân sự quy định ra sao? Bên cạnh đó, đề nghị lấy thêm ý kiến của các đối tượng chịu tác động của các chính sách mới về nguồn lực do Bộ Quốc phòng đề xuất, bảo đảm thống nhất trong tổ chức, hoạt động, bảo đảm minh bạch, hiệu quả.	vực KPHQBMVN (Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng)